TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/HS-ST
Ngày 28-9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Moong Công Hải.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Vang Thanh Hải;
Ông Lô Thanh Tuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Phương Thảo- Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V Đ**, tên gọi khác: Không có;
Sinh ngày 21 tháng 3 năm 1994, tại huyện T D, tỉnh Nghệ An;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 4/12;
Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông L V M (Đã chết) và bà Ph Th Ph;
Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Ngày 25/8/2016, bị Toà án nhân dân huyện C C, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù giam về "Tội mua bán trái phép chất ma tuý". Đến ngày 14/2/2018 chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong các quyết định khác của bản án; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người chứng kiến:* Anh V V T. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 14/6/2021, L V Đ đi bộ từ nhà của mình đến khu vực cầu Khe Cạn thuộc bản Kh Q, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi, L V Đ gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết được 01 (một) gói Heroine được gói bằng bao Potylen màu xanh với giá 1.000.000 (Một triệu) đồng. Mua được Heroine xong, L V Đ đi bộ về nhà. Về đến nhà, L V Đ lấy một ít Heroine ra để sử dụng, số còn lại Đa gói lại như cũ rồi đem cất dấu tại giường ngủ của mình.

Đến 20 giờ 00 phút, ngày 15/6/2021, khi L V Đ đang ở nhà của mình, thì bị tổ công tác Công an xã X M, huyện T D và Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ trên giường ngủ của L V Đ 01 (một) gói Potylen màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 1004/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 19/06/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L V Đ gửi tới giám định là ma tuý *(Heroine),* có khối lượng là 0,45 gam *(Không phẩy bốn mươi gam).*

Bản Cáo trạng số 93/CT-VKS-TD ngày 05 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V Đ về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V Đ từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lượng hình ở mức thấp nhất là 02 năm 02 tháng tù theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 15/6/2021, tại nhà ở của mình thuộc bản P, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. L V Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 *(Không phẩy bốn mươi lăm)* gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo nhân thân xấu năm 2016, bị Toà án nhân dân huyện C C, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma tuý do đó cần xem xét để lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình như lời đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

Ngày 15/6/2021 bị cáo có hành vi bán 01 gói Heroine cho L V B, sinh năm 1987, địa chỉ bản P, xã X M, huyện T D, tỉnh Nghệ An với giá 50.000 đồng. Tuy nhiên qua điều tra, tiến hành xác minh tại địa phương nhiều lần L V B không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ sau là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử nên chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: L V Đ *02 (Hai)* năm *02 (Hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 06.9.2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V Đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2021.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã X M;
- Người bào chữa;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Moong Công Hải